

PHIẾU HƯỚNG DẪN HỌC SINH TỰ HỌC

NỘI DUNG	GHI CHÚ
Tên bài học/chủ đề <i>Khối lớp 8</i>	Tuần 6, Tiết 21: MIÊU TẢ VÀ BIỂU CẢM TRONG VĂN BẢN TỰ SỰ
Hoạt động 1: Tìm hiểu: Sự kết hợp các yếu tố kể, tả và biểu lộ tình cảm.	<ol style="list-style-type: none"> 1. Đọc đoạn văn ở mục I, SGK (Ngữ văn 9-tập 1 trang 72-73), chỉ ra các yếu tố miêu tả, biểu cảm trong đoạn? 2. Nếu bỏ hết yếu tố miêu tả và biểu cảm ra khỏi đoạn văn trên thì em thấy đoạn văn sẽ như thế nào? 3. Nếu bỏ đi yếu tố kể, chỉ để lại yếu tố miêu tả và biểu cảm thì đoạn văn sẽ như thế nào? 4. Qua đó, em có nhận xét gì về vai trò của yếu tố miêu tả và biểu cảm trong văn bản tự sự?

BÀI GHI CỦA HỌC SINH

Tuần 6, Tiết 21: MIÊU TẢ VÀ BIỂU CẢM TRONG VĂN BẢN TỰ SỰ

I. Sự kết hợp các yếu tố kể, tả và biểu lộ tình cảm:

***Ví dụ:** Đoạn văn: (sgk/72-73)

- Yếu tố miêu tả:

+Tôi thở hồng hộc, trán mồ hôi, ríu cả chân.

+Mẹ không còm cõi, gương mặt vẫn tươi sáng, và đôi mắt trong, nước da mịn, 2 gò má hồng.

+khuôn miệng xinh xắn.

- Yếu tố biểu cảm:

+Hay tại sự sung sướng ... (suy nghĩ)

+tôi thấy những cảm giác ấm áp

+hơi quần áo, hơi thở...thơm tho lạ thường (cảm nhận).

+Phải bé lại và lặn vào lòng mẹ... (phát biểu cảm tưởng).

- Yếu tố kể:

xe chạy chậm chậm, mẹ tôi vẫy tôi, tôi òa khóc, mẹ tôi cũng sụt sùi, mẹ thấm nước mắt xúc tôi lên xe, tôi ngồi trên đệm...

*** Nhận xét:**

- Các yếu tố miêu tả, biểu cảm đan xen với yếu tố tự sự.

- Các yếu tố miêu tả và biểu cảm làm cho việc kể chuyện sinh động, hấp dẫn và sâu sắc hơn.

***Ghi nhớ:** (SGK/tr 76)

II. Luyện tập:

Bài tập 1: Tìm 1 số đoạn văn tự sự có sử dụng yếu tố miêu tả và biểu cảm trong các văn bản đã học: Tôi đi học, Tức nước vỡ bờ, Lão Hạc. Phân tích giá trị các yếu tố đó?

(HS làm vào tập gửi lại giáo viên)

Học sinh làm bài tập

Hãy viết một đoạn văn kể về những giây phút đầu tiên khi em gặp lại một số người thân (ông, bà, bố, mẹ, anh, chị, em,...) sau một thời gian xa cách (chú ý sử dụng các yếu tố miêu tả và biểu cảm trong khi kể)

PHIẾU HƯỚNG DẪN HỌC SINH TỰ HỌC

NỘI DUNG	GHI CHÚ
Tên bài học/chủ đề <i>Khối lớp 8</i>	Tuần 6, Tiết 22: TÌNH THÁI TỪ
Hoạt động 1: Tìm hiểu khái niệm	<ol style="list-style-type: none"> 1/ Đọc các ví dụ a,b,c,d ở SGK/ 80 và cho biết các từ in đậm có chức năng gì trong câu? 2/ Đặt thêm 2 câu có chứa tình thái từ.

BÀI GHI CỦA HỌC SINH
Tuần 6, Tiết 22: TÌNH THÁI TỪ

I. Chức năng của tình thái từ

* Ví dụ:

a, Mẹ đi làm rồi **à?** b, Con nín **đi!** c, Thương **thay** cũng một kiếp người/ Khéo **thay** mang lầy sắc tài làm chi. d, Em chào cô **ạ!**

* Nhận xét:

- Các từ “à, đi, thay” để cấu tạo câu nghi vấn, cầu khiến, cảm thán.
- Từ “ạ” biểu thị sắc thái tình cảm của người nói (lễ phép, kính trọng).

* Ghi nhớ: SGK/81

II. Sử dụng tình thái từ

* Ví dụ:

a, Bạn chưa về **à?** b, Thầy mệt **ạ?** c, Bạn giúp tôi một tay **nhé!** d, bác giúp cháu một tay **ạ!**

* Nhận xét:

- à: hỏi, thân mật (ngang hàng hoặc thấp hơn). - ạ: hỏi, kính trọng (hàng trên). - nhé: cầu khiến, thân mật. - ạ: cầu khiến, kính trọng

* Ghi nhớ/SGK/81

III. Luyện tập.

Học sinh làm bài tập 1,2,3 ở SGK/81-82

PHIẾU HƯỚNG DẪN HỌC SINH TỰ HỌC

NỘI DUNG	GHI CHÚ
Tên bài học/chủ đề Khối lớp 8	Tuần 6, Tiết 23: LUYỆN TẬP VIẾT ĐOẠN VĂN TỰ SỰ KẾT HỢP VỚI MIÊU TẢ VÀ BIỂU CẢM
Hoạt động 1: Xây dựng đoạn văn tự sự có yếu tố miêu tả và biểu cảm.	<i>1/ Đọc các sự việc đã cho a,b,c ở SGK/83 và chọn 1 sự việc để xây dựng thành một đoạn văn tự sự có yếu tố miêu tả và biểu cảm (dựa vào 5 bước ở sgk gợi ý – trang 83-84)</i>

BÀI GHI CỦA HỌC SINH
Tuần 6, Tiết 23: LUYỆN TẬP VIẾT ĐOẠN VĂN TỰ SỰ KẾT HỢP VỚI MIÊU TẢ VÀ BIỂU CẢM

I. Từ sự việc và nhân vật đến đoạn văn tự sự có yếu tố miêu tả và biểu cảm

*Các bước xây dựng đoạn văn tự sự:

- Bước 1: Lựa chọn sự việc chính.
- Bước 2: Lựa chọn ngôi kể.
- Bước 3: Lựa chọn thứ tự kể.
- Bước 4: Xác định các yếu tố miêu tả và biểu cảm dùng trong đoạn văn tự sự sẽ viết.
- Bước 5: Viết thành đoạn văn tự sự kết hợp các yếu tố miêu tả và biểu cảm hợp lý.

II/ Luyện tập:

Bài tập 1: Đóng vai ông Giáo viết đoạn văn kể lại giây phút lão Hạc sang báo tin bán chó.

(HS tham khảo đoạn văn sau)

“Tôi đang ngồi trong nhà thì lão Hạc sang. Tưởng là lão lại sang chơi như mọi khi, tôi vội mời lão ngồi. Tôi chưa kịp rót bát nước thì lão đã vội nói “Con Vàng đi rồi ông giáo ạ!” Tôi hỏi lão “Cụ bán

rồi?” Lão trả lời “Bán rồi, họ vừa bắt xong”. Trông vẻ mặt đau đớn và đôi mắt đầy nước mắt của lão mà tôi thấy thương lão quá. Tôi hỏi lão cho có chuyện nhưng mong làm vui bớt nỗi đau khổ trong lão. “Thế nó cho bắt à?” Hình như chỉ chờ có thế khuôn mặt lão vốn đã nhăn nheo giờ lại răn rúm thêm. Từ cái hốc mắt sâu thẳm kia từng giọt nước mắt đùng đùng chảy ra. Cái miệng của lão méo xệch, lão cười mà như mếu. Tôi thấy một nụ cười méo mó xộc xệch cố nhếch mép cười nhưng hình như nỗi đau trong tâm can làm lão không thể điều khiển được cái miệng đang mếu. Và rồi lão khóc thật sự, khóc hu hu. Tiếng khóc của lão cũng vất vả cực nhọc như chính cuộc đời biết bao nhọc nhằn của lão vậy. Rồi lão kể với tôi rành rọt việc thằng Xiên bắt chó. Nhìn gương mặt lão lúc ấy tôi thấy thương lão Hạc biết bao và cũng kính trọng lão biết bao.

Bài tập 2: HS Làm bài tập 2 ở SGK/84

PHIẾU HƯỚNG DẪN HỌC SINH TỰ HỌC

NỘI DUNG	GHI CHÚ
Tên bài học/chủ đề <i>Khối lớp 8</i>	Tuần 6, Tiết 24: LUYỆN TẬP VIẾT ĐOẠN VĂN TỰ SỰ KẾT HỢP VỚI MIÊU TẢ VÀ BIỂU CẢM
Hoạt động 1: Tìm hiểu dàn ý của bài văn tự sự.	1/ Đọc bài văn <i>MÓN QUÀ SINH NHẬT</i> ở sgk/92-93, xác định và chỉ rõ nội dung của 3 phần Mở bài, Thân bài, Kết bài? 2/Lần lượt trả lời các câu hỏi ở mục b (sgk/94) và cho biết những nội dung trong mục b này được tác giả kể theo trình tự nào?

BÀI GHI CỦA HỌC SINH

Tuần 6, Tiết 24: LUYỆN TẬP VIẾT ĐOẠN VĂN TỰ SỰ KẾT HỢP VỚI MIÊU TẢ VÀ BIỂU CẢM

I. Dàn ý của bài văn tự sự

1. Tìm hiểu dàn ý của một bài văn tự sự.

* Bài văn: *Món quà sinh nhật*

* Nhận xét:

Bố cục: 3 phần.

- MB: từ đầu => **trên bàn:** tả lại quang cảnh chung ngày sinh nhật.

- TB: Tiếp => **không nói:** Kể về món quà sinh nhật độc đáo...

- KB: còn lại: Cảm nghĩ của Chinh...

- **Sự việc được kể:** Trang tổ chức sinh nhật Trang nhận được món quà đặc biệt: Chùm ôi.

- **Người kể chuyện:** Trang - ngôi thứ nhất.

- **Thời gian, địa điểm xảy ra câu chuyện:** ở nhà Trang, vào lúc sinh nhật, trời đã muộn, bạn bè bắt đầu lác đác ra về.

- **Nhân vật chính:**

+Trang: hồn nhiên vô tư mạnh mẽ.

+Trinh: hiền lành, nhỏ nhẹ, chu đáo, trầm tĩnh nhút nhát trân trọng tình bạn.

- Tình huống bất ngờ: lúc đầu tâm trạng chờ đợi và ý chê trách cuối cùng là món quà sinh nhật đầy ý nghĩa.

-Trình tự kể theo thời gian (kể xuôi)

2. Dàn ý bài văn tự sự kết hợp với miêu tả, biểu cảm

Xem SGK/ 95

II/ Luyện tập

Bài 1: sgk/95 (Học sinh tham khảo dàn ý sau)

A. Mở bài: Giới thiệu quang cảnh đêm giao thừa và gia cảnh của em bé bán diêm - nhân vật chính trong chuyện.

B. Thân bài:

- Lúc đầu do không bán được diêm nên em bé không dám về nhà sợ bố đánh.
- Em tìm một góc tường ngồi tránh rét kết quả em vẫn bị gió rét hành hạ đôi bàn tay đã cứng đờ.
- Sau đó em bé đánh liều đánh các que diêm để sưởi ấm cho mình.
- Mỗi lần quẹt diêm em lại thấy hiện lên một viễn cảnh đẹp đẽ và ấm áp và mỗi khi diêm tắt thì em lại trở về với thực tại của bản thân.

+Lần 1:

+ Lần 2, 3, 4, 5.

- Các yếu tố miêu tả và biểu cảm được đan xen trong quá trình kể chuyện về cô bé. Sau mỗi lần quẹt diêm mộng tưởng cũng như cảnh thực sau khi diêm tắt đều được miêu tả rất sinh động. Kèm theo đó là những suy nghĩ tâm trạng của nhân vật.

C. Kết bài: Em bé bán diêm đã chết vì giá rét trong đêm giao thừa. Người qua đường không ai biết được cái điều kì diệu mà em bé đã trông thấy nhất là giây phút em được gặp lại bà và cùng bà bay lên để đón lấy những niềm vui...

Học sinh làm bài tập

Lập dàn ý cho đề bài: Hãy kể về một kỉ niệm với người bạn tuổi thơ khiến em xúc động và nhớ mãi.

(HS làm bài vào tập bài tập và nộp cho giáo viên)

HẾT